

**KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
CÔNG LẬP NĂM HỌC 2026-2027**

**DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG THI SỐ: 6204
HỘI ĐỒNG CỎI THI: ĐẠI HỌC THÁI BÌNH
(Môn thi: LSDL (Lịch sử chuyên))**

Số TT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Trường THCS/ TH&THCS	Điểm ưu tiên	Điểm khuyến khích
1	61200012	ĐAM NGOC HAI ANH	Nữ	28/09/2011	Trường THCS Minh Thành	0	1
2	61200014	ĐẶNG KIỀU ANH	Nữ	06/03/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0
3	61200047	NGUYỄN MINH ANH	Nữ	13/07/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
4	61200054	PHAM HÀ ANH	Nữ	02/03/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
5	61200061	PHÍ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	Nữ	23/11/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	1,5
6	61200062	THẦN NGOC HÀ ANH	Nữ	12/01/2011	Trường THCS Trần Phú	0	0
7	61200069	TRỊNH BẢO ANH	Nữ	15/04/2011	Trường THCS Bùi Viện	0	0
8	61200093	NGÔ NGOC BẢO CHÂU	Nữ	01/07/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
9	61200098	BUI MAI KIM CHI	Nữ	20/03/2011	Trường THCS Phú Xuân	0	0
10	61200105	LAI QUỲNH CHI	Nữ	31/10/2011	THCS Tây Sơn	0	0
11	61200114	TRẦN THỊ DIỆP CHI	Nữ	01/01/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
12	61200116	BUI HẢI DIỆP	Nữ	17/10/2011	Trường THCS Minh Thành	0	0
13	61200118	NGUYỄN HOÀNG LINH DIỆP	Nữ	27/09/2011	THCS 14-10	0	0
14	61200134	NGUYỄN NGOC DUY	Nam	27/04/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	1
15	61200138	PHAM MỸ DUYÊN	Nữ	11/07/2011	Trường THCS Vũ Hội	0	1
16	61200140	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	12/02/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
17	61200148	PHẠM THỊ ANH DƯƠNG	Nữ	26/12/2011	Trường THCS Minh Lăng	0	0
18	61200155	KHIẾU THỊ ANH ĐÀO	Nữ	21/01/2011	Trường TH&THCS Tân Bình	0	1
19	61200159	TRỊNH TIẾN ĐẠT	Nam	15/10/2011	Trường THCS Vũ Phúc	0	0
20	61200170	TRẦN ANH ĐỨC	Nam	29/01/2011	THCS 14-10	0	0
21	61200171	TRẦN MINH ĐỨC	Nam	28/12/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	1,5
22	61200204	NGUYỄN MINH HẰNG	Nữ	05/01/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
23	61200207	ĐỖ GIA HÂN	Nữ	28/04/2011	Trường THCS Trần Phú	0	0
24	61200222	PHÍ PHƯƠNG HOA	Nữ	11/04/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CỎI THI

**KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
CÔNG LẬP NĂM HỌC 2026-2027**

**DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG THI SỐ: 6205
HỘI ĐỒNG COI THI: ĐẠI HỌC THÁI BÌNH
(Môn thi: LSDL (Lịch sử chuyên))**

Số TT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Trường THCS/ TH&THCS	Điểm ưu tiên	Điểm khuyến khích
1	61200232	ĐẶNG NHẬT HUY	Nam	07/02/2011	TH và THCS Song An	0	1
2	61200236	LẠI GIA HUY	Nam	23/11/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
3	61200241	NGUYỄN GIA HUY	Nam	15/04/2011	Trường THCS Phúc Khánh	0	1
4	61200249	NGUYỄN KHÚC KHÁNH HUYỀN	Nữ	13/06/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0
5	61200250	NGUYỄN THANH HUYỀN	Nữ	21/10/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0
6	61200266	BÙI VĂN KHÁNH	Nữ	28/09/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0
7	61200275	TRẦN MẠNH KHÔI	Nam	17/06/2011	THCS Tân Lập	0	0
8	61200276	PHAN TUẤN KHƯƠNG	Nam	15/10/2011	Trường THCS Tân Phong	0	0
9	61200282	ĐỖ XUÂN LÂM	Nam	13/08/2011	Trường THCS Trần Phú	0	1,5
10	61200301	NGÔ PHƯƠNG LINH	Nữ	19/07/2011	Trường THCS Minh Lăng	0	0
11	61200306	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	Nữ	20/02/2011	Trường THCS Minh Thành	0	0
12	61200337	BÙI THU MAI	Nữ	22/05/2011	THCS Tây Sơn	0	0
13	61200343	PHẠM THANH MAI	Nữ	24/02/2011	THCS Tây Sơn	0	0,5

Danh sách gồm: 13 thí sinh.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

**KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
CÔNG LẬP NĂM HỌC 2026-2027**

**DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG THI SỐ: 6206
HỘI ĐỒNG COI THI: ĐẠI HỌC THÁI BÌNH
(Môn thi: LSDL (Lịch sử chuyên))**

Số TT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Trường THCS/ TH&THCS	Điểm ưu tiên	Điểm khuyến khích
1	61200374	HOÀNG HÀ MY	Nữ	09/08/2011	THCS Tây Sơn	0	0
2	61200378	PHẠM TRÀ MY	Nữ	20/02/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	1
3	61200390	TRẦN THANH NGA	Nữ	12/12/2011	THCS Tây Sơn	0	0
4	61200409	PHẠM MINH NGỌC	Nữ	25/01/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
5	61200436	TẠ PHƯƠNG NHUNG	Nữ	28/07/2011	THCS Tây Sơn	0	0
6	61200444	TRẦN NAM PHONG	Nam	05/06/2011	THCS 14-10	2	0
7	61200453	ĐOÀN THỊ MAI PHƯƠNG	Nữ	11/11/2011	Trường THCS Trần Phú	0	0
8	61200471	NGUYỄN TIẾN QUÝ	Nam	29/09/2011	THCS Vũ Thư	0	0
9	61200485	NGUYỄN ĐỨC MINH THANH	Nam	01/05/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
10	61200486	PHẠM QUANG THANH	Nam	22/07/2011	Trường THCS Lương Thế Vinh	0	0
11	61200488	NGUYỄN CHÍ THÀNH	Nam	08/10/2011	TH&THCS Hòa Bình	0	0
12	61200502	ĐÔNG MAI THU	Nữ	07/10/2011	THCS Tây Sơn	0	0
13	61200531	TRẦN HIỀN TRANG	Nữ	09/05/2011	Trường THCS Kỳ Bá	0	0
14	61200574	LÊ TƯỜNG VY	Nữ	04/03/2011	THCS Tây Sơn	0	0

Danh sách gồm: 14 thí sinh.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 5 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

